



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRA VINH UNIVERSITY

TUYỂN SINH 2017

TVU

ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP TẠI ĐẠI HỌC TRÀ VINH

**Ký túc xá
Sinh viên**
có sức chứa
4300 chỗ



Sau khi tốt nghiệp, 100% sinh viên được giới thiệu cơ hội việc làm, được học liên thông ở bậc học cao hơn.
Miễn học phí các ngành: Sư phạm Ngữ văn, Giáo dục Mầm non, Biểu diễn nhạc cụ truyền thống, Giáo dục tiểu học.



Sinh viên được tham gia chương trình học co-op (chương trình gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp), chương trình thực tập vừa học, vừa làm trong nước và quốc tế, đặc biệt tại Israel, Nhật Bản, có cơ hội tiếp cận công nghệ hiện đại và thu nhập cao.



Môi trường học tập thân thiện: thư viện, các dịch vụ học tập, sinh hoạt đáp ứng tốt cho sinh viên, ký túc xá sinh viên có sức chứa 4300 chỗ.



Cơ hội học tập, giao tiếp, tham gia các hoạt động ngoại khóa với các chuyên gia quốc tế.
Có cơ hội nhận nhiều suất học bổng từ Trường, các cá nhân, tổ chức trong nước, quốc tế và được vay vốn hỗ trợ học tập.



Học phí áp dụng theo quy định của Bộ Tài chính đối với trường đại học công lập.
Thư viện điện tử với hơn 100 ngàn đầu sách phục vụ học tập và nghiên cứu.
Đội ngũ giảng viên trẻ, nhiệt huyết.



THƯ NGỎ

Mùa tuyển sinh đại học, cao đẳng đã bắt đầu khởi động. Học ở đâu, chọn trường nào là những câu hỏi mà các bạn học sinh phải suy nghĩ để định hướng, chọn lựa và đưa ra một quyết định đúng đắn cho tương lai của mình.

Quyển “Thông tin Tuyển sinh năm 2017” của Trường Đại học Trà Vinh cung cấp thông tin chi tiết về các ngành nghề đào tạo, điều kiện học tập, sinh hoạt, quyền lợi và cơ hội nghề nghiệp, giúp các em học sinh và quý phụ huynh có định hướng tốt trong việc lựa chọn ngành nghề phù hợp.

Trường Đại học Trà Vinh luôn mong muốn là nơi tiếp bước cùng các em trên con đường chinh phục tri thức và phát triển nghề nghiệp ổn định trong tương lai. Quý phụ huynh có thể yên tâm gửi gắm con em mình vào một môi trường giáo dục phù hợp với năng khiếu, sức học của các em, điều kiện của gia đình và được tiếp cận nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp, đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội.

Chúng tôi tin rằng quý phụ huynh cùng các em sẽ lựa chọn ngành nghề phù hợp với địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Chúc các em đạt được nguyện vọng trong kỳ thi tuyển sinh sắp tới và thành công trong nghề nghiệp tương lai.

ĐẠI HỌC TRÀ VINH

THÀNH PHỐ TRÀ VINH



Trà Vinh là tỉnh thuộc khu vực duyên hải đồng bằng sông Cửu Long, tiếp giáp Biển Đông, với các tỉnh Bến Tre, Vĩnh Long, Sóc Trăng, nằm giữa sông Tiền và sông Hậu.

Thành phố Trà Vinh là đô thị loại II thuộc tỉnh Trà Vinh, nằm cách TP HCM 110km về phía Nam, cách Cần Thơ 70km về phía đông. Giao thông thuận lợi, du khách không chỉ tới Trà Vinh mà còn có thể kết hợp chuyến đi đến các vùng khác.

Trà Vinh đón du khách bằng nét hiền hòa với những hàng cổ thụ xanh mát, du khách sẽ ấn tượng bởi những cây đại thụ mà vòng tay của một người sẽ không thể nào ôm trọn thân cây. Đến đây, chúng ta dễ dàng hòa mình bởi vẻ yên bình, nhiều cảnh đẹp, các công trình kiến trúc theo kiểu Khmer, nền ẩm thực phong phú, độc đáo cùng các danh thắng nổi tiếng như ao Bà Om, biển Ba Động hay các lễ hội Ok Om Bok, đua ghe ngo...

Nét văn hóa độc đáo của những ngôi chùa Khmer nơi đây gắn liền với di tích lịch sử nổi tiếng như: Chùa Vàm Rây, chùa Xoài Xiêm, chùa Pnô - Đôn (chùa Cò), chùa Hang, chùa Ăng... được xem là những ngôi chùa Khmer đẹp nhất miền Tây. Cảnh sắc yên bình và thanh tịnh nơi cửa chùa để du khách có một không gian thư thái sau những vội vã đời thường.

Ao Bà Om là danh thắng nổi tiếng nhất của tỉnh Trà Vinh, du khách ai đến đây cũng ngỡ ngàng trước cảnh sắc lạ lùng kỳ thú cùng những bộ rễ cây với đủ hình dạng kỳ lạ nổi trên mặt đất.

Con người thân thiện, hiền hòa, chất phác, Trà Vinh chính là nơi tham quan hấp dẫn đầy hứa hẹn cho du khách trong và ngoài nước.



ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Khu I - Số 126 Nguyễn Thiện Thành, Phường 5, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

ĐT: 0743 855 246 - Fax: 0743 855 217

Website: www.tvu.edu.vn

Đại học Trà Vinh là trường đại học công lập, thuộc khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép tuyển sinh trên toàn quốc với 16 ngành sau đại học, 37 ngành bậc đại học, 26 ngành bậc cao đẳng.

Trường hoạt động theo mô hình đa cấp, đa ngành, đa phương thức đào tạo. Sinh viên được học tập trong môi trường chuyên nghiệp, đội ngũ giảng viên năng động, nhiều kinh nghiệm, yêu nghề. Sinh viên được giao lưu, học tập với các tình nguyện viên đến từ 90 đối tác quốc tế.

Sinh viên được trang bị kiến thức chuyên môn, giáo dục nhân cách đạo đức nghề nghiệp, các kỹ năng sống như kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm để trở thành những người tự tin, năng động, độc lập, sáng tạo trong mọi công việc.

Nhà trường có trên 800 cán bộ, giảng viên và hơn 20.000 sinh viên, hơn 45 đơn vị trực thuộc trong đó có 12 khoa đào tạo tập trung ở các nhóm ngành, nghề về lĩnh vực Nông nghiệp - Thủy sản, Kỹ thuật công nghệ, Khoa học sức khỏe, Ngoại ngữ, Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ, Kinh tế - Luật, Hóa học ứng dụng, Sư phạm, Quản trị Văn phòng - Việt Nam học - Thư viện, Lý luận Chính trị, Khoa học cơ bản.

Trường liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trong việc tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận với công việc thực tế thông qua việc thực tập tại các doanh nghiệp. Nhà trường giới thiệu cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.



THÀNH TỰU NỔI BẬT CỦA ĐẠI HỌC TRÀ VINH

1. Xây dựng Ký túc xá 3500 chỗ đáp ứng nhu cầu học tập, ăn ở sinh hoạt cho sinh viên người dân tộc Khmer, sinh viên là con gia đình chính sách và hộ nghèo đang theo học tại Trường Đại học Trà Vinh.

2. Xây dựng Thư viện điện tử phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu và giảng dạy của giảng viên, học sinh, sinh viên.

3. Thiết lập mối quan hệ hợp tác với gần 90 đối tác, viện, trường quốc tế như Hoa Kỳ, Hà Lan, Canada, Tây Ban Nha, Nhật Bản, Ấn Độ, Phi-líp-pin, Singapore, Đài loan, Israel, Campuchia và Hungary... trên các lĩnh vực hợp tác như: hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên, trao đổi giảng viên, tình nguyện viên và hợp tác triển khai các dự án tài trợ đặc biệt là nghiên cứu ứng dụng.

4. Triển khai có hiệu quả hoạt động “Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè”, hoạt động “Tiếp sức mùa thi”, chương trình học bổng “Ươm mầm xanh tri thức” và nhiều hoạt động mang tính an sinh xã hội khác. Kết quả đã có trên 10.000 lượt đoàn viên thanh, niên tham gia các loại hình tình nguyện; thực hiện trên 150.000 ngày công lao động, xây mới 52 căn nhà tình nghĩa, nhà nhân ái; hỗ trợ 10.086 chỗ trọ, 38.120 suất cơm miễn phí; phát 1.724 suất học bổng và nhiều phần việc mang tính xã hội, tính nhân văn sâu sắc. Tổng giá trị đã làm lợi cho xã hội là trên 08 tỉ đồng.

5. Chất lượng đội ngũ viên chức của Trường tăng lên đáng kể. Thời điểm năm 2001 đội ngũ viên chức của Trường có 05 thạc sĩ, 21 đại học; Đến đầu năm 2006 có 02 nghiên cứu sinh, 26 thạc sĩ, 49 cao học và 166 đại học; Năm 2016 có 04 Giáo sư, 11 Phó Giáo sư, 213 Tiến sĩ, 75 nghiên cứu sinh, 25 Chuyên khoa I, II, 223 Thạc sĩ và 111 cao học.

6. Xây dựng và phát triển Khoa Y – Dược để góp phần thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho ngành y tế, nhất là đội ngũ cán bộ có trình độ đại học phục vụ chăm sóc sức khỏe cho vùng sâu, vùng xa và vùng có đông đồng bào Khmer.

7. Xây dựng Trung tâm Ngoại ngữ Tin học Victory trở thành trung tâm ủy quyền của Cambridge ESOL (số hiệu VN 370), là một trong 4 trung tâm của khu vực ĐBSCL được tổ chức thi cấp chứng chỉ tiếng Anh của đại học Cambridge, tạo thuận lợi cho học sinh, sinh viên, CBVC nâng cao năng lực ngoại ngữ và góp phần nâng cao vị thế của TVU trong nước và quốc tế”.

8. Xây dựng thành công mô hình trường Thực hành Sư phạm đa cấp học từ mầm non đến THPT. Trường từng bước mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục, đi đầu trong việc áp dụng phương pháp dạy và học hiện đại, chú ý đến các hoạt động trải nghiệm thực tế, sáng tạo khoa học kỹ thuật, rèn luyện kỹ năng và năng lực tiếng Anh cho học sinh. Phong trào học tập của trường được xây dựng hiệu quả, đội ngũ giáo viên và học sinh trường có nhiều thành tích nổi bật. Trường trở thành cơ sở giáo dục có uy tín, được xã hội công nhận.

9. Với phương châm “Mang đến cơ hội học tập chất lượng cho cộng đồng”, là Trường có tuổi đời còn trẻ với điều kiện còn nhiều khó khăn ở một tỉnh nghèo nhưng đã xây dựng và thực hiện được các chương trình đào tạo, các khóa học phù hợp với nhu cầu học tập suốt đời cho cộng đồng. Trong năm học 2015 - 2016, Trường được phép tuyển sinh và đào tạo Tiến sĩ: 03 ngành; Thạc sĩ: 13 ngành; Đại học: 31 ngành; Cao đẳng: 39 ngành; Trung cấp chuyên nghiệp: 34 ngành.

10. Xây dựng và phát triển Khoa NN-VH-NT Khmer NB theo chủ trương của Chính phủ về thực hiện nhiệm vụ trọng điểm Quốc gia đào tạo nguồn nhân lực về NN-VH-NT Khmer NB, đáp ứng nhu cầu phát triển văn hóa-xã hội ở Nam Bộ.

LĨNH VỰC ĐÀO TẠO

NÔNG NGHIỆP – THỦY SẢN

Nông nghiệp (Khoa học canh tác cây trồng, Phát triển nông nghiệp nông thôn)

Nuôi trồng thủy sản (Công nghệ giống thủy sản; Quản lí môi trường nuôi trồng thủy sản; Ngư y, Kỹ thuật nuôi trồng thủy sản)

Công nghệ thực phẩm

Thú y (Bác sĩ thú y; Dược Thú y)

Kỹ thuật môi trường

KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ

Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử (Nhiệt điện, Hệ thống điện; Điện công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông)

Công nghệ thông tin

Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Cầu đường; Máy công trình xây dựng)

Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa (Quang điện tử; Tự động hóa)

Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí (Cơ điện tử; Công nghệ ô tô; Cơ khí chế tạo máy)

Kỹ thuật xây dựng Công trình giao thông

Y – DƯỢC

Xét nghiệm Y học

Y đa khoa

Điều dưỡng

Răng - Hàm - Mặt

Dược học

Y tế Công cộng

NGOẠI NGỮ

Ngôn ngữ Anh

NGÔN NGỮ - VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT KHMER NAM BỘ

Sư phạm Ngữ văn (Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ)

Biểu diễn nhạc cụ truyền thống (Biểu diễn nhạc cụ truyền thống Khmer Nam Bộ, Nghệ thuật sân khấu cải lương)

Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Văn hoá Khmer Nam Bộ, Văn hóa các dân tộc Tây Nam Bộ, Mê Kông học)

Ngôn ngữ Khmer

Văn hóa học

KINH TẾ – LUẬT

Kinh tế (Kinh tế ngoại thương, kinh tế nông nghiệp, kinh tế phát triển)

Kế toán

Luật

Quản trị kinh doanh (Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị Marketing, Quản trị kinh doanh tổng hợp và Quản trị tài chính)

Tài chính - Ngân hàng (Ngân hàng)

HÓA HỌC ỨNG DỤNG

Công nghệ Kỹ thuật Hóa học (Ứng dụng chất dẻo linh hoạt và vật liệu Nano, Ứng dụng công nghệ in 2 chiều và 3 chiều; Vật liệu và công nghệ xử lý nước)

SƯ PHẠM

Giáo dục Mầm non

Giáo dục Tiểu học

KHOA QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG – VIỆT NAM HỌC – THƯ VIỆN

Quản trị văn phòng

Quản trị Dịch vụ Du lịch và lữ hành

LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Chính trị học

KHOA HỌC CƠ BẢN

Toán ứng dụng

Công tác xã hội

Khoa học Vật liệu

LIÊN HỆ TƯ VẤN

Khoa Nông Nghiệp - Thủy sản:

0743.855.246 (130 – 291)

Khoa Kỹ thuật và Công nghệ:

0743.855.246 (203 - 135)

Khoa Y Dược:

0743.855.246 (331)

Khoa Ngoại ngữ:

074.3855.246 (108)

Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer NB:

0976 144 158

Khoa Kinh tế, Luật:

0743.855.246 (265)

Khoa Hóa học Ứng dụng:

0743.855.246 (362) - 0961 908 830

Khoa Sư phạm:

0743.855.246 (321)

Khoa Quản trị Văn phòng - Việt Nam học - Thư viện:

0743.855.246 (101) - 0971 976 086

Khoa học Cơ bản:

0743.855.246 (271)

Khoa Lý luận Chính trị:

01639 680 000 - 0987 095 288

Khoa Dự bị Đại học:

0977 922 521

Phòng Đào tạo Sau đại học:

0743 500 779

TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC 2017



TIẾN SĨ

- ❶ Quản trị kinh doanh
- ❷ Văn hoá học
- ❸ Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn

THẠC SĨ

- ❶ Quản trị kinh doanh
- ❷ Quản lý kinh tế
- ❸ Kế toán
- ❹ Phát triển nông thôn
- ❺ Thú y
- ❻ Luật kinh tế
- ❼ Luật dân sự và tổ tụng dân sự
- ❽ Kỹ thuật hoá học
- ❾ Kỹ thuật điện
- ❿ Công nghệ thông tin
- ⓫ Văn hoá học
- ⓬ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn
- ⓭ Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Anh

Mỗi năm tuyển sinh 2 đợt

ĐT: 0743 500 779
website: <http://sdh.tvu.edu.vn>

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC 2017

Mã trường
DVT

37 NGÀNH - 5100 CHỈ TIÊU

07 ngành mới:

Khoa học vật liệu
Toán ứng dụng
Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
Kỹ thuật môi trường
Văn hóa học
Giáo dục tiểu học
Công tác xã hội



HOTLINE: (0743) 765 535 - 765 536 - 855 944 - 855 247 - 855 246 (127)

Website: <http://tuyensinh.tvu.edu.vn> - <http://tuvantuyensinh.tvu.edu.vn>

 /tvtsdaihoctravinh

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
52140201	Giáo dục mầm non	M00	Ngữ văn, Toán, Đọc diễn cảm, Hát	Năng khiếu	M01	Ngữ văn, Sử, Đọc diễn cảm, Hát	Năng khiếu	M02	Ngữ văn, Địa, Đọc diễn cảm, Hát	Năng khiếu			
52140217	Sư phạm Ngữ văn	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn						
52140202	Giáo dục tiểu học	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	D90	Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh	Toán	D84	Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Anh	Toán
52210210	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	N00	Ngữ văn, Năng khiếu Âm nhạc 1, Năng khiếu Âm nhạc 2	Năng khiếu									
52340101	Quản trị kinh doanh	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
52340103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh	Ngữ văn
52340406	Quản trị văn phòng	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn
52340201	Tài chính - Ngân hàng	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
52340301	Kế toán	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
52380101	Luật	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
52430122	Khoa học vật liệu	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	D90	Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán
52460112	Toán Ứng dụng	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	D90	Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh	Toán			
52520320	Kỹ thuật môi trường	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
52580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
52480201	Công nghệ thông tin	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	Toán
52510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
52510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
52510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
52510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
52510401	Công nghệ kỹ thuật hóa học	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Hóa học	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	Hóa học			

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
52540101	Công nghệ thực phẩm	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	Toán			
52620101	Nông nghiệp	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
52620301	Nuôi trồng thủy sản	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
52640101	Thú y	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
52720101	Y đa khoa	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Sinh học									
52720301	Y tế công cộng	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán						
52720332	Xét nghiệm y học	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Hóa học	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học						
52720401	Dược học	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Hóa học	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học						
52720501	Điều dưỡng	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Sinh học									
52720601	Răng - Hàm - Mặt	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Sinh học									
52220340	Văn hoá học	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn						
52760101	Công tác xã hội	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D78	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh	Ngữ văn	D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa Lí	Ngữ văn
52220106	Ngôn ngữ Khmer	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn			

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
52220112	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn						
52220201	Ngôn ngữ Anh (Môn tiếng Anh nhân hệ số 2)	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Tiếng Anh	D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh	Tiếng Anh						
52310201	Chính trị học	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn						
52310101	Kinh tế	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán

Phương thức 1 – xét tuyển sử dụng kết quả thi THPT quốc gia:

Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi THPT năm 2017 (kể cả điểm thi được bảo lưu theo quy định tại Quy chế thi THPT quốc gia & xét công nhận tốt nghiệp THPT để tuyển sinh. Lưu ý, Trường chỉ sử dụng điểm thi được bảo lưu là điểm của các môn thi mà thí sinh dự thi trong năm 2016 do các trường đại học tổ chức thi).

Phương thức 2 – xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT:

Trường sử dụng điểm trung bình chung (điểm tổng kết) năm học lớp 12 của từng môn học trong tổ hợp môn xét tuyển (không áp dụng xét tuyển đối với các ngành Y đa khoa, Răng – Hàm – Mặt, Dược học và các ngành thuộc nhóm ngành sư phạm).

Thí sinh được đăng ký 01 bộ hồ sơ xét tuyển vào 2 ngành (hoặc cùng ngành xét tuyển nhưng có tổ hợp môn khác nhau) của trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

* Đối với ngành Giáo dục mầm non và ngành Biểu diễn nhạc cụ truyền thống ở cả hai bậc đại học và cao đẳng. Thí sinh tham gia xét tuyển phải dự thi các môn năng khiếu trong tổ hợp môn xét tuyển. Trường chỉ sử dụng kết quả thi năng khiếu do Trường tổ chức.

Tuyển thẳng:

TH1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng các đối tượng được quy định trong quy chế tuyển sinh.

TH2: Xét tuyển thẳng học sinh tốt nghiệp trường THPT chuyên các tỉnh, thành phố và trường Thực hành Sư phạm – Trường Đại học Trà Vinh:

+ Tiêu chí xét tuyển:

Năm tốt nghiệp THPT cùng với năm tham gia xét tuyển.

Kết quả học tập của cả ba năm học lớp 10, 11, 12 xếp loại học lực đạt loại giỏi trở lên, hạnh kiểm đạt loại tốt.

+ Ngành xét tuyển: các ngành đại học, cao đẳng của trường trừ các ngành Y đa khoa, Răng – Hàm – Mặt.

+ Chỉ tiêu xét tuyển: Không quá 5% chỉ tiêu đối với ngành nghề xét tuyển.

TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 2017

26 NGÀNH - 1200 CHỈ TIÊU

03 ngành mới:

Công nghệ may
Kinh tế gia đình
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
C210210	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	N00	Ngữ văn, Năng khiếu Âm nhạc 1, Năng khiếu Âm nhạc 2	Năng khiếu									
C340406	Quản trị văn phòng	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn
C340101	Quản trị kinh doanh	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
C340301	Kế toán	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Toán
C340103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh	Ngữ văn
C480201	Công nghệ thông tin	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	Toán
C510103	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
C510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
C510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
C510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	Toán	C01	Ngữ văn, Toán, Vật lí	Toán			
C540102	Công nghệ thực phẩm	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	Toán			
C620116	Phát triển nông thôn	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
C620301	Nuôi trồng thủy sản	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			

Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển 1			Tổ hợp môn xét tuyển 2			Tổ hợp môn xét tuyển 3			Tổ hợp môn xét tuyển 4		
		Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Tên môn tổ hợp	Môn chính
C640201	Dịch vụ thú y	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	Toán	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Toán	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	Toán			
C540204	Công nghệ may	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn	D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh	Ngữ văn
C720332	Xét nghiệm y học	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Hóa học	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học						
C720501	Điều dưỡng	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Sinh học									
C900107	Dược	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Hóa học	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học						
C220106	Tiếng Khmer	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn						
C220112	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn						
C220113	Việt Nam học	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D15	Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh	Ngữ văn
C320202	Khoa học thư viện	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	Toán	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn
C760101	Công tác xã hội	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ văn	D78	Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh	Ngữ văn	D66	Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh	Ngữ văn	C04	Ngữ văn, Toán, Địa lí	Ngữ văn
C220201	Tiếng Anh	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Tiếng Anh	D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh	Tiếng Anh						
C810501	Kinh tế gia đình	C00	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lí	Ngữ Văn	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	Ngữ Văn	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	Ngữ văn	D15	Ngữ Văn, Địa lí, Tiếng Anh	Ngữ Văn
51140201	Giáo dục mầm non	M00	Ngữ văn, Toán, Đọc diễn cảm, Hát, Kể chuyện	Năng khiếu	M01	Ngữ văn, Lịch sử, Đọc diễn cảm, Hát, Kể chuyện	Năng khiếu	M02	Ngữ văn, Địa lí, Đọc diễn cảm, Hát, Kể chuyện	Năng khiếu			

CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH

Mang đến cơ hội học tập chất lượng cho cộng đồng

BIỂU DIỄN NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG: 52210210

Biểu diễn nhạc cụ truyền thống Khmer Nam Bộ, Nghệ thuật sân khấu cải lương

Kỹ năng đạt được:

Biểu diễn nhạc cụ truyền thống Khmer Nam Bộ; nghiên cứu, dàn dựng và tổ chức các chương trình biểu diễn nhạc cụ truyền thống các dân tộc vùng Tây Nam Bộ.

Biểu diễn nghệ thuật sân khấu cải lương, sân khấu dân gian; nghiên cứu, dàn dựng và tổ chức các chương trình nghệ thuật sân khấu, các sự kiện và lễ hội. Nghiên cứu và giảng dạy các lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn nhạc cụ; nghệ thuật sân khấu cải lương.

Xây dựng và quản lý chiến lược, chương trình, dự án, đề án liên quan đến nghệ thuật và sân khấu truyền thống của các dân tộc vùng Tây Nam Bộ.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các đoàn biểu diễn nghệ thuật dân tộc, các Sở, Phòng văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm văn hóa ở các tỉnh, huyện trên cả nước; Đài Phát thanh & Truyền hình; Báo chí; Bảo tàng ở các tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là dân tộc Khmer.

Giảng dạy tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có giảng dạy âm nhạc truyền thống; nhạc viện, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp có giảng dạy và nghiên cứu âm nhạc, sân khấu, nghệ thuật. Các dự án phi chính phủ dành cho đồng bào dân tộc thiểu số.



VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM: 52220112

Văn hoá Khmer Nam Bộ, Văn hoá các dân tộc Tây Nam Bộ, Mê Kông học

**Kỹ năng đạt được:**

Nghiên cứu văn hóa Khmer Nam Bộ. Xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về công tác Văn hoá dân tộc, tôn giáo của người Khmer Nam Bộ.

Bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào dân tộc Khmer.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại: Ban Dân tộc, Tòa án, Bệnh viện, Bảo tàng, Đài Phát thanh & Truyền hình, Báo chí.

Làm việc tại các Sở, Phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tại các công ty có thị trường chính ở vùng có đồng bào dân tộc Khmer sinh sống; tại các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch trong và ngoài nước.



SƯ PHẠM NGŨ VĂN: 52140217

Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ

Kỹ năng đạt được:

Sử dụng tiếng Khmer thành thạo.

Vận dụng tốt phương pháp dạy học nói chung và phương pháp dạy học Ngữ văn Khmer nói riêng vào giảng dạy tiếng Khmer.

Vận dụng tốt các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập khi dạy học môn Tiếng Khmer.

Thực hiện những đề tài nghiên cứu về khoa học giáo dục, ngôn ngữ Khmer.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Giảng dạy Tiếng Khmer tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

Làm việc tại các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình, các cơ quan ngoại vụ.

Biên phiên dịch Khmer – Việt cho các công ty, đơn vị.

Làm việc tại các cơ quan đoàn thể, chính trị xã hội có nhu cầu sử dụng song ngữ Khmer – Việt trong vùng có đông đồng bào Khmer sinh sống.

Nghiên cứu, giảng dạy về Ngữ văn Khmer tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các viện, trung tâm.

NGÔN NGŨ KHMER: 52220106**Kỹ năng đạt được:**

Giao tiếp thành thạo ngôn ngữ Khmer – Việt; Nghiên cứu về ngôn ngữ nói chung, ngôn ngữ Khmer nói riêng; biên phiên dịch Việt – Khmer, Khmer – Việt.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ quan thông tấn như báo chí, phát thanh, truyền hình tiếng Khmer; các công ty du lịch, lễ hành, bệnh viện, công ty thương mại... trong và ngoài nước, có nhu cầu sử dụng tiếng Khmer.

Làm việc tại các cơ quan đoàn thể xã hội ở những vùng có đồng bào Khmer sinh sống.

Giảng dạy tiếng Khmer (khi được trang bị thêm nghiệp vụ sư phạm).

Nghiên cứu ngôn ngữ Khmer ở các viện, trường, trung tâm nghiên cứu.

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HÓA HỌC: 52510401**Kỹ năng đạt được:**

Được cung cấp kiến thức chuyên sâu về nghiên cứu, ứng dụng, vận hành và sản xuất thực tế như: kỹ thuật chế bản điện tử, dây chuyền sản xuất bản in offset, công nghệ in phun, tổng hợp và ứng dụng vật liệu nano, chế tạo vật liệu xử lý nước, ứng dụng công nghệ và quy trình xử lý nước tinh khiết, nước thải,...

Vị trí và cơ hội việc làm:

Chuyên viên kỹ thuật: quản lý, điều hành, nghiên cứu, sản xuất, phân tích tại các công ty hóa chất, vật liệu hóa học, xưởng in báo, tạp chí, các công ty sản xuất ngành in, công nghiệp bao bì, dược phẩm, mỹ phẩm, phân bón, ...

Nghiên cứu giảng dạy hoặc tiếp tục học tập nâng cao trình độ tại các viện, trường, ... trong và ngoài nước.

Tự mở doanh nghiệp: tự thành lập các doanh nghiệp nghiên cứu, sản xuất, tư vấn, thương mại trong lĩnh vực hóa chất, công nghệ và vật tư ngành in, công nghệ và vật tư trong lĩnh vực xử lý nước và môi trường.

**CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG: 52510102****Kỹ năng đạt được:**

Có kiến thức chuyên môn cơ bản về công nghệ xây dựng, có kỹ năng nghề nghiệp thành thạo về thiết kế kiến trúc, kết cấu, lập dự toán, triển khai thi công công trình.

Ứng dụng tin học trong thiết kế, thi công. Lập hồ sơ, phân tích đánh giá mời thầu. Lập hồ sơ dự thầu, lập hồ sơ thanh quyết toán công trình.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Đội trưởng thi công công trình, giám sát kỹ thuật thi công, tư vấn thiết kế và tư vấn kiểm định xây dựng, chủ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.

Làm việc tại các cơ quan nhà nước quản lý về xây dựng: Ban quản lý dự án, Sở kế hoạch và đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Phòng địa chính quản lý đất đai.



KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG: 52580205

Kỹ năng đạt được:

Trắc địa, thủy lực, kết cấu bê tông cốt thép cầu đường; thiết kế đường ô tô; kiểm định công trình; quy hoạch tuyến và thiết kế tổng thể công trình; khai thác và sửa chữa công trình giao thông; phân tích kinh tế và quản lý chất lượng.

Thực hiện khảo sát, thiết kế các công trình cầu đường; thi công và tổ chức thi công các công trình cầu đường.

Quản lý công trình cầu đường (lập hồ sơ mời thầu, dự thầu. Phân tích đánh giá hồ sơ mời thầu. Lập hồ sơ thanh, quyết toán công trình,...)

Ngoài các kỹ năng trên, người học có khả năng kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình, hạch toán kinh tế, kiểm tra an toàn lao động trong xây dựng và tư vấn, phản biện các vấn đề kỹ thuật xây dựng.



Vị trí và cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp, các kỹ sư xây dựng công trình giao thông có thể làm việc tại các công ty xây dựng cầu đường, công ty quản lý và sửa chữa công trình giao thông hoặc các công ty thuộc lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, thủy lợi và khai khoáng,... có thể đảm nhận các vị trí:

Đội trưởng thi công công trình.

Giám sát kỹ thuật thi công.

Chuyên viên tư vấn thiết kế, giám sát, thẩm tra.

Chuyên viên tư vấn kiểm định xây dựng, định giá xây dựng.

Chuyên viên các cơ quan nhà nước quản lý về xây dựng: Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Xây dựng, Ban quản lý dự án...

Chủ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.

Trở thành giảng viên thực hiện công tác giảng dạy và tham gia nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ khoa học áp dụng trong lĩnh vực xây dựng cầu đường.

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ: 52510201**Kỹ năng đạt được:**

Tính toán, thiết kế, chế tạo, lắp đặt, khai thác, vận hành, bảo trì, sửa chữa và kiểm định các loại máy móc, thiết bị, các hệ thống điều khiển và dây chuyền sản xuất công nghiệp về lĩnh vực cơ khí, ô tô vận tải và cơ điện tử.

Có tư duy sáng tạo, phương pháp quản lý khoa học và giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong chế tạo, sửa chữa và xử lý sự cố các loại máy móc, thiết bị cơ khí.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm quản lý, điều hành, thiết kế, tư vấn, phân biện kỹ thuật tại các công ty, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tư vấn chuyển giao công nghệ, bảo trì và sửa chữa các loại máy móc thiết bị cơ khí, ô tô vận tải và cơ điện tử.

Phụ trách kỹ thuật kiểm định, khai thác, vận hành, sửa chữa máy móc thiết bị, các hệ thống điều khiển cơ điện tử tại các công ty, nhà máy sản xuất gia công phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô, xe máy; các hệ thống vận chuyển các sản phẩm công nghiệp.

Giảng dạy, nghiên cứu và quản lý tại các sở, ban ngành, viện, trường trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ khí.



CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ: 52510301

Kỹ năng đạt được:

Thiết kế, lắp đặt, vận hành, khai thác và bảo trì một số lĩnh vực thuộc các chuyên ngành:

Điện công nghiệp, tự động hoá công nghiệp (SCADA, PLC, biến tần, điện khí nén, ...)

Nhiệt điện (tính toán thiết kế lò hơi, hệ thống khí nén, hệ thống bơm,...), tính toán thiết kế trạm biến áp, bảo vệ rơ le và vận hành nhà máy điện.

Hệ thống điện (đường dây, trạm biến áp, tính toán bảo vệ rơ le và vận hành hệ thống điện,...).

Viễn thông: tổ chức khai thác, quản lý các thiết bị và hệ thống viễn thông.



Vị trí và cơ hội việc làm:

Nhân viên kỹ thuật, trưởng các bộ phận chuyên môn (phòng kỹ thuật, phòng sản xuất, ...) cán bộ nghiên cứu tại các viện, trường, các công ty, nhà máy.

Làm việc tại các công ty sản xuất, điện lực, nhà máy nhiệt điện (Duyên Hải, Sóc Trăng,...), Tập đoàn Mỹ Lan, Tập đoàn VNPT,... hoặc tự tổ chức kinh doanh.

Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục như trường đại học, cao đẳng, trung cấp,...

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA: 52510303



Kỹ năng đạt được:

Tự động hoá là một chuyên ngành thuộc ngành Điện tử nói chung, nên sinh viên sẽ được trang bị tất cả kỹ năng cơ bản về ngành điện tử như linh kiện điện tử, thiết kế mạch điện – điện tử, lập trình điều khiển,...

Thiết kế, vận hành, lắp đặt, bảo trì các hệ thống điều khiển ứng dụng công nghệ cao trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng.

Có khả năng làm việc trong môi trường đa quốc gia.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng kỹ sư và làm việc tại các khu công nghiệp, hoặc các công ty, doanh nghiệp có liên quan đến thiết bị công nghệ điện – điện tử, dây chuyền sản xuất, kinh doanh,...

Làm giảng viên hoặc nhân viên kỹ thuật tại các trường đại học, cao đẳng, trường nghề.

Khởi nghiệp với công ty, doanh nghiệp tư nhân: tư vấn thiết kế, lắp đặt, bảo trì các hệ thống điện tử công nghiệp, dân dụng. Giải pháp điều khiển ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp và công nghiệp,...

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN: 52480201



Kỹ năng đạt được:

Vận dụng tri thức khoa học máy tính, quản lý dự án để nhận biết, phân tích và giải quyết sáng tạo và hiệu quả những vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng và phát triển phần mềm máy tính.

Nắm vững vai trò hệ thống thông tin trong các tổ chức.

Hiểu được vai trò các thành phần của hệ thống thông tin bao gồm con người, quy trình, phần cứng, phần mềm, và dữ liệu.

Phân tích và mô hình hóa quá trình và dữ liệu trong các tổ chức, khả năng xác định và cụ thể hóa các giải pháp kỹ thuật, khả năng quản trị dự án, khả năng tích hợp hệ thống.

Vận dụng các công cụ trong việc đặc tả, phân tích, xây dựng, triển khai, bảo trì các hệ thống dựa trên máy tính.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc ở bộ phận công nghệ thông tin hoặc các đơn vị cần ứng dụng công nghệ thông tin.

Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong và ngoài nước.

Làm việc tại các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông.

Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề hoặc các trường phổ thông (khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm). Tự mở cơ sở sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin.



CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM: 52540101**Kỹ năng đạt được:**

Bảo quản và chế biến sản phẩm nông - thủy sản thực phẩm. Áp dụng vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiểm tra và quản lý chất lượng thực phẩm.

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong nhà máy chế biến thực phẩm. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Xử lý các tình huống cơ bản trong sản xuất thực phẩm công nghiệp.

Tư vấn dinh dưỡng. Tham gia nghiên cứu và viết báo cáo khoa học. Sử dụng an toàn và hiệu quả thiết bị, máy móc chuyên dụng trong lĩnh vực chuyên môn.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Quản đốc sản xuất. Chuyên viên điều hành sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, quản lý nguyên liệu, thành phẩm.

Cán bộ phòng kỹ thuật, cán bộ thu mua. Chuyên viên tư vấn dinh dưỡng, chuyên viên sản xuất, kỹ thuật viên phân tích vi sinh, hóa lý. Quản lý cơ sở sản xuất công nghiệp.

**ĐIỀU DƯỠNG: 52720501****Kỹ năng đạt được:**

Thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh.

Chăm sóc người bệnh theo đúng qui trình điều dưỡng, áp dụng được một số biện pháp chăm sóc điều dưỡng bằng y học cổ truyền cho người bệnh.

Tham gia phát hiện các dịch bệnh tại địa phương và phối hợp công tác phòng chống dịch.

Sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn.

Chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng. Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ sở y tế của Nhà nước như bệnh viện, trạm y tế, trung tâm y tế, các cơ sở y tế ngoài công lập, trường học, cơ quan y tế trong và ngoài nước.

Tham gia công tác quản lý ngành, thực hành nghiên cứu khoa học Điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ Điều dưỡng và nhân viên y tế.

NGÔN NGỮ ANH: 52220201**Kỹ năng đạt được:**

Sử dụng ngôn ngữ trong bối cảnh giao tiếp quốc tế. Vận dụng hiệu quả kiến thức ngôn ngữ, văn hóa và tư duy sáng tạo vào môi trường giao tiếp thực tế.

Tiếp nhận và trình bày thuyết phục ý tưởng trong môi trường học thuật, công sở và giao tiếp xã hội.

Có năng lực tiếng Anh tương đương cấp độ C1 của khung tham chiếu ngôn ngữ Châu Âu (CEFR) về kiến thức và khả năng phân tích. Tổng hợp và bình luận trong địa hạt văn chương, báo chí, dịch thuật. Nắm vững quy trình phản biện trong học thuật để vận dụng sức sáng tạo, phát huy sở trường ngôn ngữ trong lĩnh vực chuyên sâu hoặc học tiếp bậc cao học.

Hiểu biết nguyên tắc và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, dịch và phê bình dịch thuật. Đủ khả năng tự nghiên cứu. Sinh viên được chọn ngoại ngữ hai gồm Pháp, Hoa, và Hàn.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Chương trình và phương pháp dạy nhằm tạo nhiều chọn lựa cho sinh viên sau khi tốt nghiệp: Học tiếp bậc cao hơn các ngành thuộc khoa học xã hội và nhân văn, làm giáo viên Anh ngữ, biên phiên dịch trong các lĩnh vực báo chí, du lịch, thương mại, quan hệ quốc tế và văn chương. Sinh viên đủ năng lực đảm nhận các vị trí trong công nghiệp tiếp thị và truyền thông như biên tập viên (viết và biên tập tin Anh-Việt), hoặc tự mở doanh nghiệp riêng trong lĩnh vực dịch thuật, biên tập sách, tư vấn ngôn ngữ.

**GIÁO DỤC MẦM NON: 52140201****Kỹ năng đạt được:**

Lập kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ cho từng nhóm lớp mầm non và tổ chức quản lý nhóm lớp khoa học và hiệu quả.

Xây dựng và tổ chức thực hiện chế độ sinh hoạt đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ.

Giao tiếp sư phạm phù hợp với các đối tượng khác nhau. Làm việc nhóm; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Giảng dạy tại các trường mầm non và các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non; Cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non; Chuyên viên các tổ chức, cơ quan với đối tượng hoạt động là trẻ mầm non và phát triển giáo dục mầm non.



TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG: 52340201**Kỹ năng đạt được:**

Sinh viên được trang bị kiến thức về hoạt động kinh doanh tiền tệ của ngân hàng và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng khác như nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ cho vay, chiết khấu giấy tờ có giá trị, kinh doanh chứng khoán, kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế...

Sinh viên được trang bị những kiến thức căn bản về thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, phân tích đầu tư chứng khoán để có thể trở thành một nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các ngân hàng, các tổ chức tín dụng phi ngân hàng: quỹ tín dụng, công ty bảo hiểm, các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư có khả năng đảm nhận các vị trí về lĩnh vực quản lý tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp...

Sinh viên có cơ hội trở thành giám đốc tài chính, trưởng phòng hoặc giám đốc chi nhánh các ngân hàng TM, chuyên viên phân tích đầu tư chứng khoán, chuyên viên ngân hàng...

Giảng viên giảng dạy và nghiên cứu tại các viện, trường trong và ngoài nước.

**KẾ TOÁN: 52340301****Kỹ năng đạt được:**

Cung cấp thông tin về tình hình kinh tế tài chính của một tổ chức (đơn vị sản xuất kinh doanh, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp).

Vị trí và cơ hội việc làm:

Chuyên viên kế toán tại các doanh nghiệp, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (bệnh viện, trường học...), công ty kiểm toán độc lập, cơ quan kiểm toán Nhà nước.



LUẬT: 52380101**Kỹ năng đạt được:**

Phân tích các quy định của Pháp luật.

Xác định các đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước.

Áp dụng và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn như vấn đề liên quan đến dân sự, hình sự, thương mại, pháp lý.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Thư ký tòa án, chuyên viên kiểm sát, công an, quân đội, nhân viên hành chính.

Làm việc trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo chuyên ngành Luật, văn phòng luật sư, công ty luật, trung tâm trợ giúp pháp lý.

KINH TẾ: 52310101

Kinh tế ngoại thương, kinh tế nông nghiệp, kinh tế phát triển

Kỹ năng đạt được:

Thiết lập quan hệ kinh tế quốc tế và đàm phán trong kinh doanh, quản trị văn phòng, soạn thảo và lưu trữ văn bản, đặc biệt là các hợp đồng ngoại thương, bảo hiểm hàng hóa.

Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, cách thức thực hiện các loại nghiệp vụ ngoại thương, quản trị chuỗi cung ứng (quản trị Logistics), marketing quốc tế và các nghiệp vụ trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, thanh toán quốc tế.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước. Các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam có quan hệ kinh tế với nước ngoài; các công ty liên doanh, văn phòng đại diện của nước ngoài và các công ty nước ngoài tại Việt Nam.



QUẢN TRỊ KINH DOANH: 52340101

Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị Marketing, Quản trị kinh doanh tổng hợp và Quản trị tài chính

Kỹ năng đạt được:

Lập kế hoạch, quản lý thời gian, động viên nhân viên, giải quyết vấn đề và ra quyết định, giải quyết xung đột. Quản lý nguồn lực trong doanh nghiệp: thiết bị, vật tư, tài chính, marketing, chất lượng.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Chuyên viên kinh doanh, nghiên cứu thị trường, chăm sóc khách hàng.

Trưởng nhóm bán hàng.

Trưởng phòng kinh doanh.

Phó giám đốc công ty.

Giám đốc kinh doanh.

NUÔI TRỒNG THỦY SẢN: 52620301**Kỹ năng đạt được:**

Nuôi và sản xuất giống nhân tạo các đối tượng thủy sản. Quản lý các yếu tố môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản.

Chẩn đoán, phòng và trị bệnh cho các đối tượng thủy sản. Tư vấn chuyên môn về lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

Thực hiện công tác khuyến ngư. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao kỹ thuật canh tác hệ thống nuôi trồng thủy sản.

Quản lý kỹ thuật và làm việc nhóm.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Giảng viên, nghiên cứu viên ở các trường, viện.

Cán bộ làm công tác chuyên môn ở các sở, ban, ngành.

Nhân viên kỹ thuật ở các công ty kinh doanh thuốc, thức ăn thủy sản.

Cán bộ kỹ thuật ở các trang trại nuôi trồng thủy sản.

Tự tổ chức, vận hành doanh nghiệp hoạt động trong ngành thủy sản.



NÔNG NGHIỆP: 52620101**Kỹ năng đạt được:**

Tổ chức và quản lý sản xuất trong cộng đồng nông thôn. Hoạch định, tổ chức phát triển nông thôn.

Dự đoán tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nông nghiệp và nông thôn; thực hiện các chương trình, dự án phát triển có hiệu quả, đảm bảo tính bền vững.

Nghiên cứu các giải pháp tác động vào cộng đồng góp phần nâng cao đời sống và phát triển năng lực của cộng đồng ở nông thôn.

Kỹ năng quản lý, phát triển kinh doanh trang trại nông nghiệp, chuyển giao tiến bộ khoa học.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Cán bộ kỹ thuật, tư vấn, quản lý, nghiên cứu trong lĩnh vực trồng trọt, phát triển nông thôn.

Làm việc trong các cơ quan quản lý Nhà nước và các chuyên ngành, tổ chức tư vấn, đoàn thể xã hội; tổ chức và quản lý các loại hình sản xuất trong cộng đồng; hoạch định; tổ chức, đánh giá các chương trình dự án phát triển nông thôn các cấp; chuyển giao thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất; nghiên cứu các giải pháp tác động vào cộng đồng góp phần nâng cao đời sống và phát triển năng lực của cộng đồng ở nông thôn.

Nghiên cứu chuyên sâu về kỹ thuật nông nghiệp, kinh tế - xã hội về nông nghiệp và nông thôn.



THỨ Y: 52640101**Kỹ năng đạt được:**

Phòng, điều trị bệnh, chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi. Tư vấn kỹ thuật chăn nuôi, phòng và điều trị bệnh trên vật nuôi.

Bào chế, sản xuất các dạng thuốc thông thường và một số dạng thuốc mới.

Xử lý các trường hợp ngộ độc dược phẩm.

Tư vấn kỹ thuật chăn nuôi, phòng và điều trị bệnh trên vật nuôi.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ quan Nhà nước (trường đại học, sở Nông nghiệp, ...)

Chuyên viên kỹ thuật về phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi.

Công ty sản xuất kinh doanh về thuốc thú y và thức ăn gia súc, công ty giống vật nuôi.

Các bệnh xá thú y hoặc hành nghề bác sĩ thú y tư nhân.

Cán bộ kỹ thuật các công ty sản xuất hóa chất, thuốc thú y.

**Y TẾ CÔNG CỘNG: 52720301****Kỹ năng đạt được:**

Xác định các yếu tố môi trường, xã hội ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng; các vấn đề sức khỏe ưu tiên của cộng đồng và đưa ra những chiến lược và biện pháp giải quyết thích hợp.

Lập kế hoạch, đề xuất những giải pháp và tổ chức các hoạt động bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng.

Theo dõi, giám sát và tham gia đánh giá việc thực hiện các chương trình sức khỏe; phát hiện sớm bệnh dịch và tổ chức phòng chống dịch tại cộng đồng.

Giáo dục sức khỏe cho cộng đồng nhằm xây dựng lối sống và hành vi có lợi cho sức khỏe.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ sở Y tế và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng cử nhân y tế công cộng ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện và các cơ sở đào tạo cán bộ y tế (Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, huyện; Trung tâm phòng chống Bệnh xã hội tỉnh; Trung tâm Truyền thông và Giáo dục sức khỏe tỉnh).

Cử nhân Y tế Công Cộng có thể trở thành chuyên viên trong các viện nghiên cứu y dược, y sinh, công nghệ y dược, các cơ quan quản lý y tế, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe.



Y ĐA KHOA: 52720101**Kỹ năng đạt được:**

Chẩn đoán, điều trị, theo dõi và dự phòng các bệnh thông thường; tiếp cận và xử trí các trường hợp cấp cứu thường gặp.

Định hướng cơ bản một số chuyên khoa (nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, nhi khoa, lao - bệnh phổi và y học cổ truyền).

Chỉ định và phân tích kết quả xét nghiệm, kết quả thăm dò chức năng cơ bản để phục vụ cho chẩn đoán, điều trị, theo dõi và tiên lượng bệnh.

Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho nhân dân. Lập kế hoạch tổ chức chăm sóc, bảo vệ nâng cao sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường.

Phát hiện sớm dịch bệnh, tham gia phòng chống dịch và quản lý bệnh nhân ngoại trú toàn diện, liên tục.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Trực tiếp tham gia điều trị và quản lý tại các bệnh viện công lập và tư nhân; giảng viên các trường đại học, cao đẳng và trung học y tế; chuyên viên trong các viện nghiên cứu y dược, y sinh, công nghệ y dược, các cơ quan quản lý y tế, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe.

**RĂNG HÀM MẶT: 52720601****Kỹ năng đạt được:**

Chẩn đoán và xử trí các bất thường và bệnh lý răng miệng, hàm mặt thông thường.

Xử trí được các trường hợp cấp cứu thuộc chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt.

Kết hợp một số biện pháp y học cổ truyền trong phòng bệnh và chữa bệnh Răng - Hàm - Mặt.

Tư vấn, giáo dục sức khỏe; phối hợp tổ chức việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe răng miệng cho cá nhân, cộng đồng và bảo vệ môi trường.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt tham gia khám và điều trị tại các bệnh viện, tại các cơ sở khám chữa bệnh từ trung ương đến địa phương.

Tham gia nghiên cứu tại các viện, các trung tâm hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo y khoa trên cả nước.



XÉT NGHIỆM Y HỌC: 52720332**Kỹ năng đạt được:**

Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm lâm sàng thông thường và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành.

Thực hiện xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.

Kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học.

Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh từ trung ương đến địa phương.

Tham gia công tác, nghiên cứu tại các viện, các trung tâm hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo y khoa trên phạm vi cả nước.

DƯỢC HỌC: 52720401**Kỹ năng đạt được:**

Tổ chức và thực hành trong các lĩnh vực: sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ, phân phối, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

Thực hiện và cập nhật các quy định pháp luật hiện hành về dược.

Triển khai kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

Thảo luận và tư vấn chuyên môn dược cho các thành viên y tế khác. Sử dụng thuốc và hướng dẫn sử dụng thuốc cho cộng đồng.

Nghiên cứu về lĩnh vực dược.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm việc tại khoa dược bệnh viện, phòng nghiệp vụ dược, trường trung cấp và cao đẳng y tế, nhà máy sản xuất thuốc – mỹ phẩm – thực phẩm chức năng, trung tâm kiểm nghiệm thuốc, trạm y tế ...

Tự mở nhà thuốc bệnh viện tư, nhà thuốc tư nhân, nhà máy sản xuất thuốc, công ty kinh doanh thuốc.



QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG: 52340406**Kỹ năng đạt được:**

Lập kế hoạch làm việc và xây dựng chương trình công tác. Tổ chức, điều hành công việc của văn phòng. Tổ chức, điều hành các cuộc hội thảo, hội nghị và các sự kiện khác.

Tham mưu và đề xuất với lãnh đạo trong công tác quản lý. Thao tác thành thạo các nghiệp vụ văn phòng.

Sử dụng thành thạo các trang thiết bị văn phòng, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc văn phòng.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện công việc văn phòng. Quản trị viên văn phòng.

Trợ lý, thư ký giám đốc, thư ký văn phòng. Cán bộ phụ trách công tác nhân sự. Cán bộ giảng dạy. Làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, các viện, trường, trung tâm.



QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH: 52340103

Kỹ năng đạt được:

Chương trình rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nghề nghiệp:

Cách thức quản lý các hoạt động kinh doanh của Nhà hàng.

Quản lý các hoạt động kinh doanh của khách sạn, nhà hàng và đơn vị lữ hành,...

Thực hiện nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn và lễ tân.

Thiết kế và tổ chức chương trình du lịch.

Thực hiện các thủ tục xuất nhập cảnh.

Ứng dụng vi tính trong du lịch.

Thủ tục hải quan và thanh toán quốc tế.

Nghiên cứu văn hóa các dân tộc Việt Nam, lịch sử Việt Nam, phong tục tập quán Việt Nam, các tôn giáo Việt Nam, các loại hình nghệ thuật Việt Nam,...

Tổ chức và quản lý các hoạt động hội nghị, hội thảo, lễ hội, hoạt động bảo tồn văn hóa, tôn tạo văn hóa,...

Chăm sóc khách hàng và xử lý tình huống.

Xây dựng chiến lược kinh doanh,...

Các phạm trù kinh tế; marketing, kế toán.

Văn hóa doanh nghiệp và đạo đức trong kinh doanh.

Phương pháp lập kế hoạch trong xây dựng chiến lược, quản lý nguồn lực trong doanh nghiệp.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở các công ty lữ hành, các tổ chức du lịch, các khu du lịch, nhà hàng, khách sạn, viện bảo tàng, resort, các công ty tổ chức sự kiện, các cơ quan phi chính phủ với các vị trí sau:

Nhân viên kinh doanh tại các cơ sở dịch vụ du lịch.

Hướng dẫn viên du lịch.

Nhân viên tổ chức và điều hành tour.

Nhân viên bảo tàng.

Thuyết minh viên.

Nhân viên tiếp tân, phục vụ bàn và buồng.

Nhân viên tổ chức sự kiện.

Giảng viên công tác tại các viện, trường,...



KHOA HỌC VẬT LIỆU: 52430122**Kỹ năng đạt được:**

Xây dựng mục tiêu cá nhân, kỹ năng tổ chức và lập kế hoạch công việc; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.

Ứng dụng các phương pháp nghiên cứu tiên tiến trong các lĩnh vực: tạo vật liệu, sử dụng vật liệu trong xử lý nước thải và xử lý nước trong nuôi trồng thủy sản; ứng dụng vật liệu mới trong đời sống và sản xuất.

Đạt trình độ tiếng Anh tương đương chứng chỉ B1 quốc gia, trình độ vi tính đạt trình độ căn bản - sử dụng thành thạo Microsoft Word, PowerPoint; sử dụng phần mềm Matlab trong mô phỏng cấu trúc và tính chất của vật liệu.

Đặc biệt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc hàng ngày, trong giao tiếp với các đồng nghiệp nước ngoài về chuyên môn và giao tiếp những vấn đề xã hội thông thường; có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học phục vụ công tác chuyên môn.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các vị trí như:

Nhà máy xử lý nước tại các khu công nghiệp.

Các trung tâm xử lý nguồn nước cho nuôi trồng thủy - hải sản.

Các công ty về vật liệu ứng dụng y – sinh.

Các trung tâm chẩn đoán bệnh trong bệnh viện,...

Ngoài ra, sinh viên có thể tham gia nghiên cứu, giảng dạy hoặc học tiếp để nâng cao trình độ tại các viện, trường đại học,... trong và ngoài nước.

CHÍNH TRỊ HỌC: 52310201

Kỹ năng đạt được:

Rèn luyện cho sinh viên khả năng phân tích, đánh giá về tình hình chính trị, về môi trường chính trị và các yếu tố có liên quan đến sự vận động và các quan hệ chính trị - xã hội trong nước và trên thế giới hiện nay. Trên cơ sở đó vận dụng vào việc phân tích, lý giải về những vấn đề chính trị đặt ra trong thực tiễn nước ta hiện nay.

Vận dụng kiến thức về chính trị học để phân tích, đánh giá những mô hình và thể chế chính trị trên thế giới và ở nước ta, góp phần hình thành tư duy đổi mới về chính trị phù hợp với sự phát triển của đất nước.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường có thể làm việc:

1. Các cơ quan hành chính, các đơn vị nghiệp thuộc hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở (bao gồm tất cả các cơ quan khối Đảng, Nhà nước):

Làm công tác tham mưu trong việc xây dựng các chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Tham gia phân tích, tổng hợp, đánh giá phục vụ cho công tác sơ, tổng kết việc tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với từng lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội.

Thực hiện công tác nghiên cứu tổng kết công tác lý luận và thực tiễn ở các cơ quan làm công tác lý luận, công tác tư tưởng, văn hóa từ tỉnh đến cơ sở.

Tham gia giảng dạy những môn học chuyên ngành, những môn học có liên quan tại các trường chính trị, đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và phổ thông trung học, trung tâm bồi dưỡng chính trị ở các huyện, thị xã.

2. Các đơn vị doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế từ tỉnh đến cơ sở:

Tham gia phân tích đánh giá môi trường chính trị, kinh tế - xã hội tác động đến quá trình sản xuất kinh doanh của các tổ chức kinh tế, các đơn vị doanh nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư và lợi nhuận doanh nghiệp; nâng cao sức cạnh tranh và hạn chế rủi ro trong hoạt động.

Tham mưu cho lãnh đạo các tổ chức kinh tế, các đơn vị doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc thiết kế, xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, của địa phương; phù hợp với đường lối mở cửa hội nhập của Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh của các tổ chức, đơn vị kinh tế.



KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG: 52520320**Kỹ năng đạt được:**

Phân tích và đánh giá chất lượng môi trường để quản lý môi trường.

Vận dụng một số văn bản pháp lý về môi trường như: luật, thông tư, nghị định.... đang được áp dụng để quản lý môi trường.

Nhận diện các vấn đề môi trường để đề xuất các giải pháp về công nghệ xử lý và quản lý môi trường.

Tham gia các hoạt động tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ môi trường.

Thiết kế triển khai các công trình xử lý môi trường: xử lý nước cấp, nước thải, khí thải, đất và chất thải rắn.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Tất cả các nhà máy, xí nghiệp, công trường, bệnh viện, trường học, các trung tâm thương mại, trung tâm giải trí...đều cần kỹ sư môi trường để thiết kế, xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải, rác thải, chống ô nhiễm môi trường, xử lý sự cố môi trường.

Tất cả các ngành hoạt động có liên quan đến việc cần phải đánh giá tác động môi trường đều cần kỹ sư môi trường: Ngành xây dựng, ngành nông nghiệp, ngành thương nghiệp... từ cấp độ các dự án lớn đến các hoạt động kinh doanh nhỏ lẻ.

Kỹ sư môi trường có thể làm việc tại các khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực công nghệ môi trường và xử lý chất thải.

Làm việc tại các sở ban ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước, các viện và trung tâm nghiên cứu khoa học, kể cả ngành công an môi trường.

Tạo lập đơn vị nghiên cứu, công ty kinh doanh độc lập trên lĩnh vực xử lý môi trường, chế tác, thiết kế, xây dựng công trình xử lý môi trường và tư vấn trên lĩnh vực môi trường cho các ngành khác.

VĂN HÓA HỌC: 52220340**Kỹ năng đạt được:**

Nghiên cứu những vấn đề lý luận về văn hóa, văn hóa học.

Nghiên cứu những vấn đề văn hóa học ứng dụng.

Thực hiện các chương trình cụ thể cho các loại sự kiện.

Xây dựng và quản lý một số hoạt động văn hóa, nghệ thuật và hoạt động du lịch.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Cán bộ nghiên cứu văn hóa học tại các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn.

Cán bộ tại các cơ quan quản lý văn hóa: Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch; các khu du lịch văn hóa; các cơ quan thông tin, truyền thông: đài Phát thanh & Truyền hình, Báo chí.

Giảng dạy về lĩnh vực văn hóa tại các trường đại học, cao đẳng, các trường trung cấp văn hóa nghệ thuật... hoặc các tổ chức chính phủ hay phi chính phủ.

Đào tạo ở trình độ cao hơn để nhận học vị thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.



CÔNG TÁC XÃ HỘI: 52760101

Kỹ năng đạt được:

Thực hiện nghề công tác xã hội với cá nhân, nhóm và cộng đồng ở nông thôn, trường học, bệnh viện, cộng đồng các dân tộc thiểu số.

Tham gia nghiên cứu và đề xuất các chính sách xã hội, mô hình giúp đỡ.

Vận động chính sách xã hội và hỗ trợ hướng dẫn nghề nghiệp; phát hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề trong cộng đồng; thể hiện hành vi đạo đức và chuyên nghiệp trong mọi tình huống, bối cảnh và lĩnh vực thực hành nghề nghiệp; áp dụng mô hình tiếp cận phục vụ cho phát triển nghề nghiệp (giảng dạy, kiểm huấn).

Tôn trọng, đề cao tầm quan trọng của các mối quan hệ của con người; tuyên truyền chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, hòa giải cộng đồng; áp dụng những hiểu biết của mình về công bằng xã hội để biện hộ cho quyền con người và tham gia vào thực hành thúc đẩy công bằng xã hội.

Thể hiện vai trò của một tác viên cộng đồng; điều phối viên chương trình/dự án; tham gia xây dựng và quản lý dự án về công tác xã hội.

Thể hiện một số kỹ năng mềm: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết xung đột, kỹ năng tham vấn, kỹ năng tổ chức sinh hoạt nhóm, kỹ năng làm việc với cá nhân, kỹ năng tạo nguồn lực.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội trình độ đại học có thể làm việc ở:

Các trung tâm, cơ sở xã hội từ trung ương đến cơ sở.

Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

Các tổ chức phi chính phủ thực hiện dự án phát triển xã hội, cộng đồng.

Các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn trong các cơ quan, công ty, doanh nghiệp.

Các trường học có dịch vụ tham vấn và các bệnh viện.

Giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng về các ngành/chuyên ngành: Công tác xã hội, Xã hội học,...

Các viện, trung tâm nghiên cứu thuộc lĩnh vực xã hội, nhân văn, các trung tâm đào tạo, kiểm toán công tác xã hội.

Tự thành lập trung tâm cung cấp các dịch vụ công tác xã hội.



TOÁN ỨNG DỤNG: 52460112

Kỹ năng đạt được:

Thiết kế, thu thập và phân tích dữ liệu đối với các nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội.

Ứng dụng được các mô hình toán học nhằm dự báo và mô hình hóa các hiện tượng trong tự nhiên, môi trường, kỹ thuật, kinh tế và xã hội.

Sử dụng được các phần mềm phân tích số liệu như: C, C++, R, SPSS, Java,...

Giao tiếp tự chủ các vấn đề chuyên ngành bằng tiếng Anh.

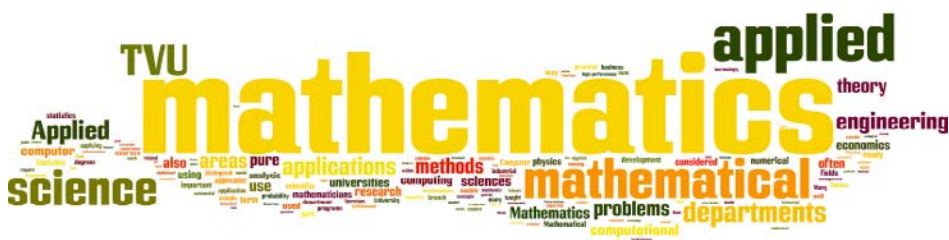
Vị trí và cơ hội việc làm:

Làm công việc nghiên cứu tại trường đại học, bệnh viện và viện nghiên cứu.

Thu thập và phân tích số liệu tại các cơ quan quản lý Nhà nước, ví dụ như: cục và chi cục thống kê của các tỉnh và thành phố, Sở nông nghiệp, Sở Tài nguyên môi trường ...

Thu thập và phân tích số liệu tại các công ty thực phẩm và công ty nghiên cứu thị trường.

Học văn bằng 2 của một số ngành liên quan như nông nghiệp, thực phẩm, môi trường và y tế, hoặc tiếp tục học lên bậc thạc sĩ của chuyên ngành Toán ứng dụng.



GIÁO DỤC TIỂU HỌC: 52140202

Kỹ năng đạt được:

Xây dựng được kế hoạch giảng dạy cả năm học thể hiện các hoạt động dạy học nhằm cụ thể hoá chương trình của Bộ phù hợp với đặc điểm của nhà trường và lớp được phân công dạy; Lập được kế hoạch tháng dựa trên kế hoạch năm học bao gồm hoạt động chính khoá và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Có kế hoạch dạy học từng tuần thể hiện lịch dạy các tiết học và các hoạt động giáo dục học sinh; Soạn giáo án theo hướng đổi mới, thể hiện các hoạt động dạy học tích cực của thầy và trò.

Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính sáng tạo, chủ động trong việc học tập của học sinh; Làm chủ được lớp học; Xây dựng môi trường học tập hợp tác, thân thiện, tạo sự tự tin cho học sinh; Hướng dẫn học sinh tự học; Đặt câu hỏi kiểm tra phù hợp đối tượng và phát huy được năng lực học tập của học sinh; Chấm, chữa bài kiểm tra một cách cẩn thận để giúp học sinh học tập tiến bộ.

Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, kể cả đồ dùng dạy học tự làm; Biết khai thác các điều kiện có sẵn để phục vụ giờ dạy, hoặc có ứng dụng phần mềm dạy học, hoặc làm đồ dùng dạy học có giá trị thực tiễn cao; Lời nói rõ ràng, rành mạch, không nói ngọng khi giảng dạy và giao tiếp trong phạm vi nhà trường; Viết chữ đúng mẫu; Biết cách hướng dẫn học sinh giữ vở sạch và viết chữ đẹp.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác chủ nhiệm gắn với kế hoạch dạy học; Có các biện pháp giáo dục, quản lý học sinh một cách cụ thể, phù hợp với đặc điểm học sinh của lớp; Tổ chức dạy học theo nhóm đối tượng đúng thực chất, không mang tính hình thức; Đưa ra được những biện pháp cụ thể để phát triển năng lực học tập của học sinh và thực hiện giáo dục học sinh cá biệt, học sinh chuyên biệt.

Phối hợp với gia đình và các đoàn thể ở địa phương để theo dõi, làm công tác giáo dục học sinh; tổ chức các buổi ngoại khóa hoặc tham quan học tập, sinh hoạt tập thể thích hợp; phối hợp với Tổng phụ trách, tạo điều kiện để Đội thiếu niên, Sao nhi đồng thực hiện các hoạt động tự quản.

Thường xuyên trao đổi góp ý với học sinh về tình hình học tập, tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các giải pháp để cải tiến chất lượng học tập sau từng học kỳ; dự giờ đồng nghiệp theo quy định hoặc tham gia thao giảng ở trường, huyện, tỉnh; Sinh hoạt tổ chuyên môn đầy đủ và góp ý xây dựng để tổ, khối chuyên môn đoàn kết vững mạnh.

Hợp phụ huynh học sinh đúng quy định, có sổ liên lạc thông báo kết quả học tập của từng học sinh, tuyệt đối không phê bình học sinh trước lớp hoặc toàn thể phụ huynh; lắng nghe và cùng phụ huynh điều chỉnh biện pháp giúp đỡ học sinh tiến bộ; xử lý tình huống cụ thể để giáo dục học sinh và vận dụng vào tổng kết sáng kiến kinh nghiệm giáo dục; ứng xử với đồng nghiệp, cộng đồng luôn giữ đúng phong cách nhà giáo.

Lập đủ hồ sơ để quản lý quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; bảo quản tốt các bài kiểm tra của học sinh; lưu trữ tốt hồ sơ giảng dạy bao gồm giáo án, các tư liệu, tài liệu tham khảo thiết thực liên quan đến giảng dạy các môn học được phân công dạy.

Sắp xếp hồ sơ một cách khoa học, đúng thực tế và có giá trị sử dụng cao; lưu trữ tất cả các bài làm của học sinh chậm phát triển và học sinh khuyết tật để báo cáo kết quả giáo dục vì sự tiến bộ của học sinh.

Vị trí và cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên làm việc tại các trường tiểu học, các Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hoà nhập và các cơ sở giáo dục tiểu học có nhu cầu đặc biệt khác. Ngoài ra, sinh viên có thể tham gia giảng dạy ở các khoa Sư phạm Giáo dục tiểu học tại các trường Trung học Sư phạm hay Cao đẳng Sư phạm.







NƠI HỌC TẬP
SÁNG TẠO
LÝ TƯỞNG
CỦA SINH VIÊN





THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ

HƠN 100 NGÀN ĐẦU SÁCH
PHỤC VỤ CHO HỌC TẬP VÀ
NGHIÊN CỨU



<http://lib.tvu.edu.vn>



100% sinh viên được
giới thiệu cơ hội việc
làm sau khi tốt nghiệp
ra trường



MỤC LỤC

Trang	Nội dung	Trang	Nội dung
03	Thư ngỏ	33	Giới thiệu ngành: Thú y
04	Giới thiệu: Thành phố Trà Vinh		Y tế công cộng
05	Giới thiệu: Đại học Trà Vinh	34	Giới thiệu ngành: Y đa khoa
06	Thành tựu nổi bật của Đại học Trà Vinh		Răng - Hàm - Mặt
07	Lĩnh vực đào tạo	35	Giới thiệu ngành: Xét nghiệm y học
09	Tuyển sinh sau đại học 2017		Dược học
10	Tuyển sinh đại học 2017	36	Giới thiệu ngành: Quản trị văn phòng
15	Tuyển sinh cao đẳng 2017	37	Giới thiệu ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
18	Chuẩn đầu ra các ngành	38	Giới thiệu ngành: Khoa học vật liệu
19	Giới thiệu ngành: Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	39	Giới thiệu ngành: Chính trị học
20	Giới thiệu ngành: Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam	40	Giới thiệu ngành: Kỹ thuật môi trường
21	Giới thiệu ngành: Sư phạm Ngữ văn		Văn hoá học
	Ngôn ngữ Khmer	41	Giới thiệu ngành: Công tác xã hội
22	Giới thiệu ngành: Công nghệ kỹ thuật hoá học	42	Giới thiệu ngành: Toán ứng dụng
	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng		Giáo dục Tiểu học
23	Giới thiệu ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	44	Ảnh hoạt động
24	Giới thiệu ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ khí		
25	Giới thiệu ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử		
26	Giới thiệu ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá		
	Công nghệ thông tin		
27	Giới thiệu ngành: Công nghệ thực phẩm		
	Điều dưỡng		
28	Giới thiệu ngành: Ngôn ngữ Anh		
	Giáo dục Mầm non		
29	Giới thiệu ngành: Tài chính - Ngân hàng		
	Kế toán		
30	Giới thiệu ngành: Luật		
	Kinh tế		
31	Giới thiệu ngành: Quản trị kinh doanh		
	Nuôi trồng thuỷ sản		
32	Giới thiệu ngành: Nông nghiệp		

Dinh Dâu

Calendar 2017

Tháng 1

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1 4/12	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				

Tháng 2

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 5/1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28				

Tháng 3

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 4/2	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

Tháng 4

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
30 5					1 5/3	
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

Tháng 5

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 6/4	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

Tháng 6

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1 7/5	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	

Tháng 7

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
30 8	31 9				1 8/6	
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

Tháng 8

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1 10/6	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

Tháng 9

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1 11/7	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

Tháng 10

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1 12/8	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				

Tháng 11

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 13/9	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		

Tháng 12

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
31 14					1 14/10	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

Xuất bản phẩm không bán

Thiết kế và bản quyền thuộc
 Trung tâm Truyền thông và Quảng bá Cộng đồng
 Tài quyền thông tin tuyển sinh 2017 tại trang web:
<http://cce.tvu.edu.vn>
 18.2.2017



ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Số 126, Nguyễn Thiện Thành
Khóm 4, Phường 5, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh
T: +84 - 743 855 246 - F: +84 743 855 217
www.tvu.edu.vn

